

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H**

Số: 117/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V, ngày 15 tháng 09 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 08 năm 2020 giữa: **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Thu C - SN: 1990

Địa chỉ: thôn 5, xã Đ, huyện V, tỉnh H

Bị đơn: anh Trịnh Phúc S - SN:1988

Địa chỉ: thôn 5, xã Đ, huyện V, tỉnh H

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Trịnh Anh K-SN 25/05/2015 và cháu Trịnh Minh K -SN: 07/01/2019.

Đều có địa chỉ: thôn 5, xã Đ, huyện V, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 09 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Thu C và anh Trịnh Phúc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu C và anh Trịnh Phúc S đều xin thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Thu C và anh Trịnh Phúc S sinh được hai

cháu: Cháu Trịnh Anh K –SN: 25/05/2015 và cháu Trịnh Minh K–SN: 07/01/2019.

Chị Đỗ Thị Thu C và anh Trịnh Phúc S tự nguyện tự thỏa thuận với nhau giao cháu Trịnh Anh K –SN: 25/05/2015 cho anh Trịnh Phúc S tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và giao cháu Trịnh Minh K –SN: 07/01/2019 cho chị Đỗ Thị Thu C được tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cùng nhau.

Chị C và anh S được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

Về tài sản chung vợ chồng, về ruộng nông nghiệp, về công nợ, về công sức: Chị Đỗ Thị Thu C và anh Trịnh Phúc S xác định anh chị không có, nếu có anh chị tự giải quyết với nhau và tự nguyện không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu C xin chịu cả tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng. Được đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000499 ngày 11/08/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm chị C đã nộp đủ. Chị C tự nguyện sung công quỹ nhà nước số tiền còn lại là 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn T